

Số: /TB-SNN

Tây Ninh, ngày tháng 7 năm 2023

## THÔNG BÁO

### **Kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng Trang trại chăn nuôi gà theo mô hình trại lạnh khép kín của Công ty TNHH Trang trại Nguyễn Đạt**

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Theo hồ sơ thiết kế cơ sở được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định tại Công văn số 556/SNN-TTĐ ngày 16/02/2023 về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở công trình Trang trại chăn nuôi gà theo mô hình trại lạnh khép kín của Công ty TNHH Trang trại Nguyễn Đạt;

Theo Quyết định số 01/QĐ-NĐ ngày 20/02/2023 của Công ty TNHH Trang trại Nguyễn Đạt về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công dự án: Trang trại chăn nuôi gà theo mô hình trại lạnh khép kín;

Theo Báo cáo số 22/BC-NĐ ngày 29/6/2023 của Công ty TNHH Trang trại Nguyễn Đạt về việc hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng; Biên bản số 01-BBNT/ND ngày 23/6/2023 nghiệm thu hoàn thành công trình giữa chủ đầu tư và các đơn vị thi công, giám sát;

Căn cứ kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng hoàn thành ngày 12/7/2023 (có Biên bản kèm theo).

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chấp thuận kết quả nghiệm thu của Công ty TNHH Trang trại Nguyễn Đạt để đưa vào sử dụng đối với hạng mục công trình như sau:

#### **1. Thông tin về công trình**

a) Tên công trình: Trang trại chăn nuôi gà theo mô hình trại lạnh khép kín của Công ty TNHH Trang trại Nguyễn Đạt.

b) Địa điểm xây dựng: ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

c) Loại và cấp công trình: công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, cấp III.

d) Mô tả các thông số kỹ thuật chính của công trình: phụ lục kèm theo.

## **2. Yêu cầu đối với chủ đầu tư**

- Lưu trữ hồ sơ công trình theo quy định.
- Quản lý, khai thác, vận hành công trình theo đúng công năng, thiết kế được duyệt.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về chất lượng, khối lượng, tiến độ của dự án; sự cố công trình trong quá trình thi công và các thay đổi thiết kế (giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công) so với thiết kế cơ sở đã được thẩm định tại Công văn số 556/SNN-TTĐ; việc kiểm tra công tác nghiệm thu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không thay thế, không làm giảm trách nhiệm của Công ty TNHH Trang trại Nguyễn Đạt về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và trách nhiệm của các nhà thầu (tư vấn thiết kế, thi công, giám sát) tham gia hoạt động xây dựng về chất lượng công trình xây dựng đối với phần việc do mình thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trên đây là thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng Trang trại chăn nuôi gà theo mô hình trại lạnh khép kín của Công ty TNHH Trang trại Nguyễn Đạt của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

### ***Nơi nhận:***

- Công ty TNHH Trang trại Nguyễn Đạt;
- Phòng KH,TC Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CCCN&TY. HauTD.

**GIÁM ĐỐC**

**Phụ lục**  
**CÁC HẠNG MỤC BÁO CÁO HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**  
(Kèm theo Thông báo số ...../TB-SNN ngày...../7/2023  
của Sở Nông nghiệp và PTNT)

TT	Hạng mục	SL	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH CHÍNH</b>			
1	Chuồng nuôi	8	12.240	18,66
		6	9.792	14,92
<b>II</b>	<b>CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH PHỤ TRỢ</b>			
2	Nhà khử trùng xe	1	54	0,08
3	Nhà khử trùng người	1	36	0,05
4	Trạm điện	1	49	0,07
5	Nhà để máy phát điện	1	70	0,11
6	Nhà ăn, bếp	1	60	0,09
7	Nhà điều hành, nhà làm việc	1	120	0,18
8	Mái che	1	216	0,33
9	Kho thuốc thú y	1	24	0,04
10	Nhà kỹ thuật	1	72	0,11
11	Mái che	1	132	0,20
12	Nhà bảo vệ	1	20,25	0,03
13	Kho thức ăn	14	481,60	0,73
14	Nền Silo cám tự động	14	171,50	0,26
15	Trạm cân gà 60 tấn	1	30	0,05
16	Tháp nước 20m <sup>3</sup>	1	17,39	0,03
17	Nhà cách ly gà	1	72	0,11
<b>III</b>	<b>CÁC CÔNG TRÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG</b>			
18	Nhà chứa phân gà và trâu	1	72	0,11
19	Hồ trung gian thu gom nước thải	2	32	0,05
20	Hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi	9	363	0,55
20.1	Hố lắng	7	63	0,09
20.2	Mương sinh học số 02	1	150	0,23
20.3	Mương sinh học số 03	1	150	0,23
21	Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt	3	13	0,03
21.1	Bể tách dầu	1	4	0,01
21.2	Bể tự hoại	1	4	0,01
21.3	Mương sinh học số 01	1	5	0,01
22	Nhà vệ sinh	2	12	0,02
23	Ao thu nước mưa	1	2.400	3,66
24	Hồ chứa nước thải	1	1.800	2,74
25	Hố tiêu hủy xác gà	2	54	0,08
26	Nhà chứa chất thải thông thường	1	20	0,03
27	Nhà chứa chất thải nguy hại	1	10	0,02

28	Mái che	1	30	0,05
29	Khu đất dự phòng xử lý chôn lấp	1	1.000	1,52
		1	1.200	1,83
<b>IV</b>	<b>ĐƯỜNG ĐI NỘI BỘ</b>		5.200	7,93
<b>V</b>	<b>CÂY XANH</b>		1.,989	21,32
<b>VI</b>	<b>ĐẤT TRỐNG</b>		15.755,96	24,01
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>65.608,70</b>	<b>100</b>